TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2023/DS-ST
Ngày: 02-8-2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Huỳnh Văn Hồng**.
2. Bà: **Trần Thị Thu Hà**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 126/2023/TLST – DS ngày 26 tháng 4 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 123/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Hện Vũng Liêm, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130, đường Phan Đăng L, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Vũng Liêm.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Phạm Thanh H là ông Lê Quang L – sinh năm: 1998 (văn bản ủy quyền ngày 15/3/2023) (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 91, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, thị trấn Vũng Liêm, Hện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Minh L** – sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Trung T, xã Trung H, Hện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 15/3/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ do anh Lê Quang L là đại diện trình bày:*

Vào ngày 19/5/2014, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có cho anh Trần Minh L vay số tiền 11.000.000đồng, lãi suất cho vay là 9,5%/ năm (tức 0,79%/tháng), hình thức cho vay là tín chấp, mục đích vay để tiêu dùng. Khi vay tiền do anh L trực tiếp ký tên vào giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ của Ngân hàng và Danh sách cho vay trả góp giải ngân bằng tiền mặt.

Từ vay cho đến nay có trả được tiền vốn là 3.634.347đ, lãi trong hạn 230.653đ, lãi quá hạn 3.737.479đ, tổng cộng 7.602.479đ thì ngưng không trả cho đến nay. Ngân hàng có nhiều lần thông báo yêu cầu anh L trả nợ nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu anh Trần Minh L trả số tiền nợ vay vốn là 3.634.347đ (ba triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng) và lãi trong hạn với số tiền là 230.653đ (hai trăm ba mươi nghìn sáu trăm năm mươi ba đồng), lãi quá hạn tính đến ngày 02/8/2023 là 3.939.306đ (ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 7.804.306đ (bảy triệu tám trăm lẽ bốn nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tiếp tục tính lãi cho đến ngày trả hết nợ.

** Đối với bị đơn anh Trần Minh L:*

Bị đơn anh Trần Minh L đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Hện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và anh Trần Minh L. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Vũng Liêm.

Xét thấy, bị đơn anh Trần Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vắng mặt không lý do. Ngày 01/8/2023, đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Đcó đơn xin vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng vay giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và anh Trần Minh L được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu anh Trần Minh L trả số tiền nợ vay vốn là 3.634.347đ (ba triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng) và lãi trong hạn với số tiền là 230.653đ (hai trăm ba mươi nghìn

sáu trăm năm mươi ba đồng), lãi quá hạn tính đến ngày 02/8/2023 là 3.939.306đ (ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 7.804.306đ (bảy triệu tám trăm lẽ bốn nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tiếp tục tính lãi cho đến ngày trả hết nợ.

Xét thấy, tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/5/2014, Danh sách cho vay trả góp giải ngân bằng tiền mặt tại UBND xã Trung H ngày 02/6/2014, thể hiện anh Trần Minh L trực tiếp ký tên số tiền nợ vay vốn là 11.000.000đ, thời hạn đề nghị vay 03 năm được Ủy ban nhân dân xã Trung H xác nhận. Từ vay cho đến nay, anh L có trả được tiền vốn là 3.634.347đ, lãi trong hạn 230.653đ, lãi quá hạn 3.737.479đ, tổng cộng 7.602.479đ thì ngưng không trả cho đến nay. Ngân hàng có nhiều lần thông báo yêu cầu anh L trả nợ nhưng đến nay vẫn không trả nên xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ là có cơ sở.

Do đó, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Buộc anh L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ số tiền nợ vay vốn là 3.634.347đ (ba triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng) và lãi trong hạn với số tiền là 230.653đ (hai trăm ba mươi nghìn sáu trăm năm mươi ba đồng), lãi quá hạn tính đến ngày 02/8/2023 là 3.939.306đ (ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 7.804.306đ (bảy triệu tám trăm lẽ bốn nghìn ba trăm lẽ sáu đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền tính lãi liên tục theo lãi suất tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/5/2014 cho đến khi anh L trả hết số tiền nợ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc anh Trần Minh L phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ vay vốn là 3.634.347đ (ba triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng) và lãi trong hạn với số tiền là 230.653đ (hai trăm ba mươi nghìn sáu trăm năm mươi ba đồng), lãi quá hạn tính đến ngày 02/8/2023 là 3.939.306đ (ba triệu chín trăm ba mươi chín nghìn ba trăm lẽ sáu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 7.804.306đ (bảy triệu tám trăm lẽ bốn nghìn ba trăm lẽ sáu đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền tính lãi liên tục theo lãi suất tại Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/5/2014 cho đến khi anh Trần Minh L trả hết số tiền nợ.

** Án phí dân sự sơ thẩm*:

Buộc anh Trần Minh L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 390.000đ (ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số $N^0$0009399 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Vũng Liêm cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Hện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS Hện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu